

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**                      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **122/2019/HS-ST**

Ngày: 14/11/2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lương Thị Cúc.

Bà Võ Ngọc Thúy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh H** (tên thường gọi là HL); Sinh ngày: 02/02/1987; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 163B đường PVK, Phường B, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (đã xóa hộ khẩu từ năm 2003); Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh H và bà: Trần Thị Kim A; Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 16/5/2019.

Tiền án:

- Ngày 14/6/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 77/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2013 và hình phạt bổ sung ngày 24/12/2012 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số SHSLĐ: 00391209094 của Trại giam Tổng Lê Chân và Phiếu cung cấp thông tin số: 2356/CCTHA ngày 13/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 17/4/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 35/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2018 và hình phạt bổ sung ngày 26/8/2015 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 78/GCN của Trại giam Châu Bình

và Phiếu cung cấp thông tin số: 2356/CCTHA ngày 13/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhân thân:

- Ngày 31/12/2008, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 8936/QĐ-UBND).

- Ngày 19/01/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 06 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 13/QĐ-UBND).

(có mặt)

- Bị hại:

Ông Huỳnh Khánh D; Sinh năm: 1996; Trú tại: 1095 QL 1A, phường BTĐ A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Trần Đình H; Sinh năm: 1987; Trú tại: 41/4 đường ĐC, Phường K, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 07/5/2019, Nguyễn Thanh H điều khiển xe gắn máy biển số 51M4-1473 (loại xe Wave màu xanh) lưu thông trên đường Mai Xuân Thưởng. Khi đến đầu hẻm 127 đường MXT, Phường D, Quận F, H phát hiện ông Huỳnh Khánh D đang ngồi trên xe gắn máy đậu sát lề đường và trên tay ông D có cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh, nên nảy sinh ý định giật chiếc điện thoại này. Để thực hiện ý định, H điều khiển xe quay lại áp sát ông D, đồng thời dùng tay phải giật chiếc điện thoại rồi vọt xe tẩu thoát về hướng đường Gia Phú. Sau đó, H đem chiếc điện thoại đến tiệm game bắn cá trên đường Trang Tử thuộc Phường 14, Quận 5 bán cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) lấy 2.000.000 đồng tiêu xài.

Về phía ông Huỳnh Khánh D, sau khi bị giật chiếc điện thoại đã đến Công an Phường 4, Quận 6 trình báo sự việc.

Qua truy xét, ngày 16/5/2019 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 bắt giữ Nguyễn Thanh H. Qua đấu tranh, Hậu khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Văn bản số: 1363/TCKH ngày 16 tháng 8 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A6, màu xanh (mua mới vào tháng 10/2018), có giá là: 2.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 129/CT-VKS-Q6 ngày 24 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận chính bị cáo, đã sử dụng xe gắn máy biển số 59M4-1473 (loại xe Wave, sơn màu xanh) thực hiện hành vi giật của ông Huỳnh Khánh D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh tại đầu hẻm 127 đường MXT, Phường D, Quận F vào chiều ngày 07/5/2019 như nội dung bản cáo trạng nêu;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H nộp lại 2.000.000 đồng, là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Huỳnh Khánh D không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe gắn máy (loại xe Wave, sơn màu xanh), có số khung VKVDCH033UM017293, số máy VLFKV1P52FMH-3-4F417293.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi tay dài màu xám đen; 01 quần Jean dài màu xanh và 01 biển số xe 59M4-1473 giả.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thanh H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và bị cáo xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh H tại phiên tòa với lời khai của bị hại Huỳnh Khánh D; lời khai và Biên bản nhận dạng người của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thanh H đã dùng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật của ông Huỳnh Khánh D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6, màu xanh trị giá 2.800.000 đồng. Hành vi này của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung mà còn có thể gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và của những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, bị cáo đã tái phạm (ngày 14/6/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 02 năm tù về tội «Cướp giật tài sản»; ngày 17/4/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 04 năm tù về tội «Cướp giật tài sản»), chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội «Cướp giật tài sản» thuộc các trường hợp: «Dùng thủ đoạn nguy hiểm», «Tái phạm nguy hiểm» theo quy định tại điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thanh H là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bị cáo Nguyễn Thanh H còn có nhân thân xấu, đó là ngày 31/12/2008, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 19/01/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 06 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh H là rất nghiêm trọng, bởi cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Nguyễn Thanh H còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Thanh H đã chiếm đoạt và làm thiệt hại của ông Huỳnh Khánh D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh. Tại phiên tòa, ông D vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra ông Duy không yêu cầu bị cáo bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 15/5/2019 của Công an Quận 6 - BL39, 40), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Chiếc xe gắn máy biển số 59M4-1473 (loại xe Wave, sơn màu xanh) mà bị cáo Nguyễn Thanh H sử dụng làm phương tiện phạm tội, theo Kết luận giám định số: 4800/KLGD-X(Đ3) ngày 26/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL66) thì chiếc xe có số khung VKVDCH033UM017293, số máy VLFKV1P52FMH-3-4F417293; theo Phiếu trả lời xác minh ngày 17/9/2019 của Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL91) thì chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Còn bị cáo Nguyễn Thanh H khai cầm chiếc xe này từ một người thanh niên (không rõ lai lịch) ở công viên Thăng Long, Quận 5 với giá 1.000.000 đồng và xe không có giấy tờ. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy nói trên hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì trả lại cho họ. Riêng biển số 59M4-1473 là biển số giả, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, vì theo Phiếu trả lời xác minh ngày 12/8/2019 của Công an Quận 6 (BL49) thì biển số 59M4-1473 thật là của chiếc xe gắn máy có số máy 5130537-E, số khung 546992-Y (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Hoda, sơn màu Vàng, dung tích 97), do ông Lê Trần Đình H đứng tên chủ xe.

Đối với 01 áo sơ mi tay dài màu xám đen; 01 quần Jean dài màu xanh do bị cáo Nguyễn Thanh H giao nộp, là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 49/PNK ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Công an Quận 6 - BL68).

[8] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H khai sau khi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6, màu xanh của ông Huỳnh Khánh D, bị cáo đem đến tiệm game bắn cá trên đường Trưng Tử bán cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) lấy 2.000.000 đồng tiêu xài. Mặc dù, ông D không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại nói trên, nhưng xét đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh H** (HL) phạm tội: «Cướp giật tài sản».
- Căn cứ điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh H** (HL) 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2019.
- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.  
Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H nộp lại 2.000.000 (hai triệu) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.  
Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy (loại xe Wave, sơn màu xanh), có số khung VKVDCH033UM017293, số máy VLFKV1P52FMH-3-4F417293, nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì trả lại cho họ.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.  
Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi tay dài màu xám đen; 01 (một) quần Jean dài màu xanh và 01 (một) biển số xe 59M4-1473 giả.
- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thùy Liên**